

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 17-3-2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 9, khu phố 5, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Phan Quốc T, sinh năm 1992. Hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Địa chỉ: Tổ 9, khu phố 5, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T thừa nhận việc kết hôn là tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyền số 01/2012, ngày 19-4-2012, nên hôn nhân giữa bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T là hợp pháp. Các bên đương sự đều thống nhất mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận cho bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T có hai con chung là Phan Bảo L, sinh ngày 07-11-2012, Phan Văn H, sinh ngày 07-3-2015. Hiện cháu L đang sống với bà T, cháu H đang sống cùng ông T. Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T thỏa thuận giao cháu Phan Bảo L cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Phan Văn H cho ông Phan Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, là phù hợp với nguyện vọng của con, cũng như điều kiện sống hiện nay của các bên, bảo đảm quyền lợi của các con, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1.** Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T thuận tình ly hôn.

**1.2.** Về con chung: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T có hai con chung là Phan Bảo L, sinh ngày 07-11-2012, Phan Văn H, sinh ngày 07-3-2015. Giao cháu Phan Bảo L cho bà Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Phan Quốc T không cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Phan Văn H cho ông Phan Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà Phạm Thị T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

**1.3.** Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**2.** Về lệ phí: Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006361 ngày 15-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Phạm Thị T và ông Phan Quốc T đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND X. Hương Vĩnh, Hương Khê, Hà Tĩnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, KT, VP.

#### **THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Việt Hà**

